

THẠC SĨ ĐỒNG THỊ VÂN HỒNG
KHOA KINH TẾ - TRƯỜNG CĐ NGHỀ CƠ ĐIỆN HÀ NỘI
(Chủ biên)

GIÁO TRÌNH

THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP

(DÙNG CHO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ VÀ CAO ĐẲNG NGHỀ)



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

THẠC SĨ ĐỒNG THỊ VÂN HỒNG
KHOA KINH TẾ - TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CƠ ĐIỆN HÀ NỘI
(Chủ biên)

GIÁO TRÌNH
THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP

(DÙNG CHO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ
VÀ CAO ĐẲNG NGHỀ)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
Hà Nội - 2009

Nhóm tác giả:

ThS. Đồng Thị Văn Hồng

ThS. Nguyễn Thị Nga

CN. Nguyễn Ngọc Lan

LỜI NÓI ĐẦU

Trong nền kinh tế thị trường, thông tin là nguồn lực tham gia vào sản xuất kinh doanh. Vì vậy sự ra đời, phát triển hay phá sản của một doanh nghiệp phụ thuộc vào thông tin. Doanh nghiệp phải bảo mật các thông tin của công ty mình, nắm bắt các thông tin về đối thủ cạnh tranh, thị hiếu, yếu tố đầu vào, đầu ra... Đồng thời, doanh nghiệp cần nắm bắt thông tin liên quan đến sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ở thị trường trong nước, nước ngoài và các thông tin về kinh tế vĩ mô, giúp doanh nghiệp dự đoán hướng phát triển trong tương lai để từ đó tìm ra phương hướng, ngăn chặn, khắc phục các rủi ro trong hoạt động kinh doanh của mình.

Với mục tiêu trang bị cho học viên các kiến thức cơ bản về Thống kê doanh nghiệp và kỹ năng thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, nguyên vật liệu; tài sản cố định; lao động, năng suất lao động, tiền lương; giá thành sản phẩm; các hoạt động tài chính, đồng thời đáp ứng được chương trình khung của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa Kinh tế trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội biên soạn **Giáo trình Thống kê doanh nghiệp (Dùng cho trình độ trung cấp nghề và cao đẳng nghề)**

Cuốn sách gồm 7 chương:

- Chương I Nhũng vấn đề cơ bản về thống kê doanh nghiệp
- Chương II Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Chương III Thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Chương IV Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Chương V Thống kê lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp

Chương VI Thống kê giá thành sản phẩm của doanh nghiệp

Chương VII Thống kê các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp

Nội dung biên soạn theo hình thức tích hợp giữa lý thuyết và thực hành. Trong quá trình biên soạn, nhóm tác giả đã tham khảo nhiều tài liệu liên quan của các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề và cập nhật những kiến thức mới nhất.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng không tránh khỏi những thiếu sót. Nhóm tác giả rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy, cô giáo và các bạn học sinh cùng đồng đảo bạn đọc để giáo trình ngày càng hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

NHÓM TÁC GIẢ

Chương I

NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP

1. Vai trò của thông tin thống kê đối với quản lý doanh nghiệp

1.1. Vai trò của thông tin đối với quá trình hình thành và phát triển của doanh nghiệp

Thông tin là phạm trù được dùng để miêu tả các tin tức của một sự vật, hiện tượng, một quá trình đã xuất hiện ở mọi lúc mọi nơi trong các hoạt động kinh tế, xã hội.

Trên thực tế người ta thu thập nhiều thông tin ở các lĩnh vực khác nhau, phương tiện khác nhau.

Nhìn chung thông tin giúp cho con người sự hiểu biết, nhận thức tốt hơn về đối tượng, hiện tượng, sự vật, sự kiện mà con người đã quan sát... Từ đó con người thực hiện hợp lý

1.1.1. Vai trò xác định phương hướng sản xuất kinh doanh

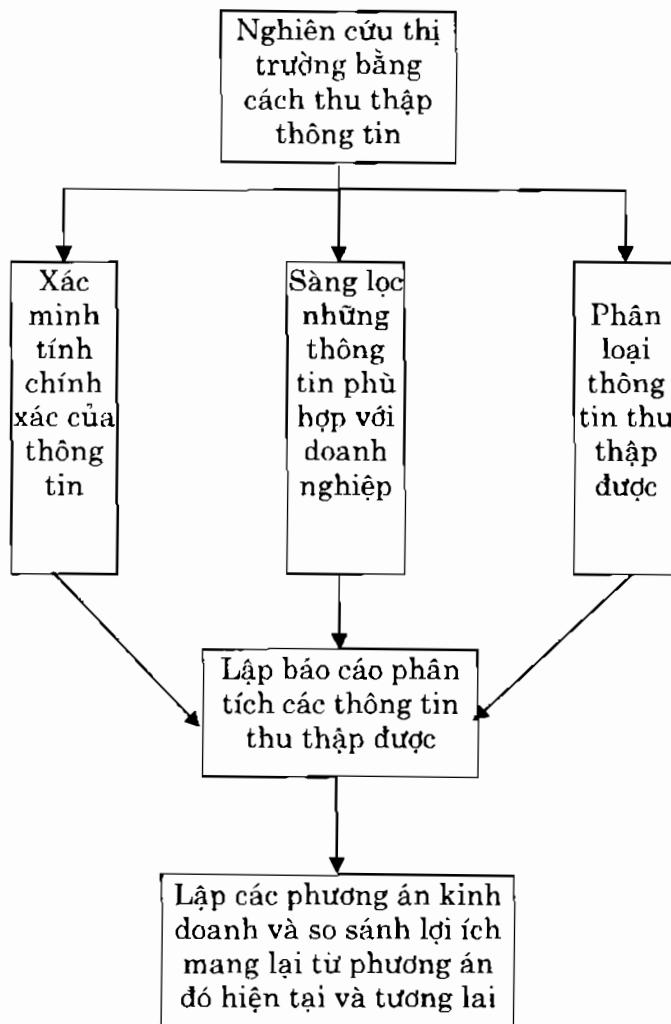
Đối với quản lý kinh tế, hoạt động kinh doanh, quản lý hành chính, thông tin giúp nhà quản trị, nhà lãnh đạo ra quyết định đúng đắn về các chính sách đầu tư, về giải pháp... Trong nền kinh tế thị trường, thông tin được coi là nguồn lực tham gia vào sản xuất kinh doanh, ai nắm được thông tin người ấy làm chủ. Vì vậy sự ra đời, phát triển, phá sản của một doanh nghiệp phụ thuộc vào thông tin.

Ví dụ: Để sản xuất một mặt hàng bánh kẹo, doanh nghiệp phải nắm vững các thông tin sau:

- Nhu cầu về thị trường với sản phẩm: chất lượng, số lượng, thị hiếu, phong tục liên quan đến sản phẩm.
- Các quy trình đang áp dụng với sản phẩm, chi phí, giá thành mỗi quy trình, ưu nhược điểm.

- Thực trạng yếu tố đầu vào: vốn, đất đai doanh nghiệp có và sẽ có.

- Giá bán ở các thị trường như thế nào, có lãi không.
- Xu hướng phát triển của sản phẩm.



1.1.2. Thông tin đảm bảo lợi thế cạnh tranh

Trong cơ chế kế hoạch hóa tập trung: Nhà nước điều hành mọi hoạt động của doanh nghiệp nên việc thu thập và xử lý thông tin chưa được quan tâm nhiều.

Trong cơ chế thị trường: Luôn tồn tại sự cạnh tranh gay gắt, điều đó đòi hỏi doanh nghiệp một mặt phải bảo mật các thông tin có liên quan đến công ty mình, mặt khác phải nắm bắt được các thông tin về đối thủ cạnh tranh bằng cách tổ chức một mạng lưới thông tin phù hợp để thu thập các thông tin về đối thủ cạnh tranh, thị hiếu, giá cả đầu vào, đầu ra... Có như vậy mới giúp doanh nghiệp nâng cao được khả năng cạnh tranh của mình một cách lành mạnh.

1.1.3. Thông tin phục vụ tối ưu hóa sản xuất

Lợi nhuận = Doanh thu - Chi phí

Vậy để tối ưu hóa sản xuất (lợi nhuận lớn nhất) thì doanh thu lớn nhất, chi phí nhỏ nhất. Điều đó không có nghĩa là phải bỏ ra nhiều vốn để sản xuất nhiều hàng hóa đó. Mà phải so sánh đơn vị lợi nhuận thu được của mỗi đơn vị vốn bỏ ra.

Chính vì vậy cần phải thu thập thông tin “đầu ra” và thông tin “đầu vào” để giúp doanh nghiệp đưa ra sản lượng sản phẩm sản xuất hợp lý nhất, đem lại lợi nhuận cao nhất.

Doanh nghiệp cần nắm bắt thông tin liên quan đến sản xuất, giá cả các yếu tố đầu vào, tình hình tiêu thụ sản phẩm ra thị trường trong nước và nước ngoài.

1.1.4. Thông tin về kinh tế vĩ mô

Kinh tế học vĩ mô nghiên cứu toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Những đối tượng nghiên cứu cụ thể của kinh tế học vĩ mô bao gồm tổng sản phẩm, việc làm, lạm phát, tăng trưởng, chu kỳ kinh tế, vai trò ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ, v.v...

Chính vì vậy các thông tin về kinh tế vĩ mô giúp doanh nghiệp dự đoán hướng phát triển trong tương lai để từ đó tìm

ra phương hướng, đồng thời ngăn chặn, khắc phục các rủi ro trong hoạt động kinh doanh của mình.

1.2. Nguồn thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp

Để có thông tin phục vụ công tác quản lý doanh nghiệp người ta có thể thu thập thông tin từ hai nguồn:

- Nguồn thông tin tự thu thập, bao gồm:

+ Nguồn thông tin bên trong doanh nghiệp: tổ chức ghi chép hoặc điều tra thống kê.

+ Thông tin bên ngoài doanh nghiệp: phải tổ chức một mạng lưới thông tin kịp thời, đáng tin cậy để thu thập thông tin bằng nhiều cách: điều tra thống kê, mua lại thông tin của các cơ quan có liên quan.

- Nguồn thông tin sẵn có: các thông tin lan truyền trên thông tin đại chúng; thông tin quảng cáo, sách, báo, truyền hình...

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp

2.1. Khái niệm thống kê doanh nghiệp

Thống kê doanh nghiệp là một bộ phận của hạch toán thống kê. Nó là một loại thống kê nghiệp vụ chuyên đi sâu nghiên cứu và hoàn thiện các phương pháp tính, các hệ thống chỉ tiêu phản ánh toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của từng doanh nghiệp.

2.2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp

Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp là mặt lượng gắn liền với mặt chất của các hiện tượng và sự kiện xảy ra trong phạm vi doanh nghiệp và những hiện tượng, sự kiện xảy ra bên ngoài doanh nghiệp có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong từng thời kỳ nhất định.

2.2.1. Các hiện tượng và sự kiện liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Các hiện tượng và sự kiện về sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp hoặc có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp được coi là đối tượng nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp bao gồm:

- Các hiện tượng về lao động, tài sản, vốn... sử dụng trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Sự kiện về tình hình kinh doanh, tình hình sử dụng và kết quả sử dụng các yếu tố cơ sở vật chất kỹ thuật, lao động.
- Các hiện tượng và sự kiện về nhu cầu tiêu dùng cả xã hội (trong nước và nước ngoài), về sự biến động kinh tế.
- Các hiện tượng thiên nhiên tác động đến tình hình và kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2.2.2. Hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm các hoạt động:

- Hoạt động kinh doanh sản xuất.
- Hoạt động kinh doanh dịch vụ sản xuất.
- Hoạt động kinh doanh dịch vụ thương mại.
- Hoạt động kinh doanh khác: phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng cá nhân, dịch vụ tư vấn...

3. Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp

3.1. Cơ sở phương pháp luận của môn học

Cơ sở phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp là chủ nghĩa duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lê nin, lý thuyết xác suất, lý thuyết thống kê:

- Phép duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lê nin để ra phương pháp quan sát và nhận thức sự vật tồn tại của xã hội một cách thực tế khách quan trong mọi môi liên hệ biện chứng ràng buộc lẫn nhau như một thể thống nhất ở trạng thái vận động không ngừng.